

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định quản lý tạm trú đối với người nước ngoài làm việc tại doanh nghiệp trong các khu công nghiệp trên địa bàn thành phố Đà Nẵng

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam ngày 16/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 11/2016/NĐ-CP ngày 03/02/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 82/2018/NĐ-CP ngày 22/5/2018 của Chính phủ quy định về quản lý khu công nghiệp và khu kinh tế;

Xét đề nghị của Trưởng ban Ban Quản lý Khu công nghệ cao và các khu công nghiệp Đà Nẵng tại Tờ trình số 888/TTr-BQL ngày 24/4/2019, Tờ trình số 1555/TTr-BQL ngày 18/7/2019 và kết quả lấy ý kiến Ủy viên UBND thành phố tại Công văn số 143/VP-KTTC ngày 12/6/2019 của Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định quản lý tạm trú đối với người nước ngoài làm việc tại doanh nghiệp trong các khu công nghiệp trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 22 tháng 9 năm 2019.

Kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực, Quyết định số 49/2012/QĐ-UBND ngày 16/11/2012 của UBND thành phố Đà Nẵng về việc ban hành Quy định quản lý tạm trú, lưu trú đối với chuyên gia nước ngoài làm việc tại doanh nghiệp trong các khu công nghiệp trên địa bàn thành phố Đà Nẵng hết hiệu lực.

Điều 3. Chánh Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố, Trưởng ban Ban Quản lý Khu công nghệ cao và các Khu công nghiệp Đà Nẵng, Giám đốc Công an thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành. / *34*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TTTU, HĐND, UBND TP;
- CT, các PCT UBND TP;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các quận, huyện;
- UBND và Công an phường nơi có KCN;
- Công Thông tin điện tử thành phố;
- Lưu: VT, KTTC, NCPC, KSTTHC.



QUY ĐỊNH

Quản lý tạm trú đối với người nước ngoài làm việc tại doanh nghiệp trong các khu công nghiệp trên địa bàn thành phố Đà Nẵng

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 36 /2019/QĐ-UBND ngày 12 / 2 /2019
của Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng)*

Điều 1. Phạm vi và đối tượng điều chỉnh

1. Quy định này quy định việc quản lý tạm trú đối với người nước ngoài làm việc tại doanh nghiệp trong các khu công nghiệp trên địa bàn thành phố Đà Nẵng;
2. Quy định này áp dụng đối với Ban Quản lý Khu công nghệ cao và các khu công nghiệp Đà Nẵng (sau đây viết tắt là Ban Quản lý), Công an thành phố Đà Nẵng, các cơ quan, đơn vị có liên quan, Ủy ban nhân dân quận, huyện nơi có khu công nghiệp, doanh nghiệp trong các khu công nghiệp và người nước ngoài tạm trú tại doanh nghiệp trong các khu công nghiệp trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

Điều 2. Nguyên tắc thực hiện

Việc tạm trú của người nước ngoài tại doanh nghiệp trong các khu công nghiệp trên địa bàn thành phố Đà Nẵng phải tuân thủ các quy định tại Nghị định số 82/2018/NĐ-CP ngày 22/5/2018 của Chính phủ quy định về quản lý khu công nghiệp và khu kinh tế; các quy định pháp luật liên quan đến nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam.

Ban Quản lý chủ trì, phối hợp với Công an thành phố Đà Nẵng, các cơ quan liên quan kiểm tra, xem xét các điều kiện tạm trú và cho phép người nước ngoài tạm trú tại doanh nghiệp trong các khu công nghiệp theo quy định của pháp luật và nội dung tại Quy định này.

Điều 3. Điều kiện người nước ngoài được tạm trú tại doanh nghiệp trong các khu công nghiệp

1. Điều kiện người nước ngoài tạm trú tại doanh nghiệp trong khu công nghiệp thực hiện theo quy định tại Khoản 3 Điều 29 Nghị định số 82/2018/NĐ-CP ngày 22 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ Quy định về quản lý khu công nghiệp và khu kinh tế, cụ thể như sau:

- a) Để phục vụ hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp;
- b) Không kèm theo gia đình và người thân;
- c) Phải tuân thủ thủ tục đăng ký và khai báo tạm trú theo quy định hiện hành về nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam;

d) Nơi ở của nhà quản lý, giám đốc điều hành, chuyên gia nước ngoài phải bố trí riêng biệt với khu sản xuất, văn phòng; đáp ứng các tiêu chuẩn của pháp luật về xây dựng đối với nhà ở; doanh nghiệp có trách nhiệm khai báo tạm trú cho người nước ngoài; cam kết đảm bảo an ninh, trật tự và không ảnh hưởng đến hoạt động của khu công nghiệp, khu chế xuất.

2. Có đầy đủ các giấy tờ xuất, nhập cảnh Việt Nam theo quy định của Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài .

Điều 4. Kiểm tra việc đáp ứng điều kiện và chấp thuận tạm trú

1. Doanh nghiệp khi có nhu cầu cho người nước ngoài tạm trú tại doanh nghiệp trong khu công nghiệp phải có văn bản ghi thông tin người nước ngoài tạm trú (bao gồm các thông tin họ và tên, năm sinh, giới tính, quốc tịch, số hộ chiếu, số giấy phép lao động, ngày hết hạn, vị trí công việc, thời hạn đề nghị tạm trú, lý do tạm trú tại doanh nghiệp khu công nghiệp); giải trình việc đáp ứng các điều kiện, cam kết đảm bảo an ninh, trật tự và không ảnh hưởng đến hoạt động của khu công nghiệp theo quy định tại Điều 3 của Quy định này gửi Ban Quản lý.

2. Ban Quản lý chủ trì, phối hợp với Công an phường hoặc Đồn Công an khu công nghiệp, các đơn vị có liên quan kiểm tra nơi tạm trú, nếu đáp ứng điều kiện theo quy định thì có văn bản đồng ý cho doanh nghiệp bố trí người nước ngoài tạm trú tại doanh nghiệp, trường hợp không đồng ý phải trả lời bằng văn bản và nêu lý do.

3. Trên cơ sở văn bản đồng ý của Ban Quản lý, trong thời hạn 12 giờ kể từ khi người nước ngoài bắt đầu tạm trú tại doanh nghiệp thì doanh nghiệp tiến hành thủ tục khai báo tạm trú tại Công an khu công nghiệp nơi doanh nghiệp đóng trụ sở hoặc Công an phường, xã, thị trấn (đối với trường hợp không có Công an khu công nghiệp) hoặc khai báo trên Trang thông tin điện tử của Phòng Quản lý xuất nhập cảnh Công an thành Đà Nẵng theo quy định tại Thông tư số 53/2016/TT-BCA ngày 28/12/2016 của Bộ Công an Quy định cách thức thực hiện khai báo, tiếp nhận thông tin tạm trú của người nước ngoài tại Việt Nam.

Điều 5. Thời hạn tạm trú

Thời hạn tạm trú, việc gia hạn tạm trú thực hiện theo quy định của Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam ngày 16 tháng 6 năm 2014.

Điều 6. Trách nhiệm của doanh nghiệp trong khu công nghiệp

1. Thực hiện đúng các quy định có liên quan đến việc tổ chức cho người nước ngoài tạm trú tại doanh nghiệp trong khu công nghiệp.

2. Cung cấp chính xác, đầy đủ các thông tin, giấy tờ liên quan đến hồ sơ khai báo tạm trú của người nước ngoài tại doanh nghiệp.

3. Thực hiện nghiêm túc các cam kết, điều kiện cơ sở vật chất, mục đích tạm trú đã đăng ký.

4. Chịu trách nhiệm trước pháp luật đối với các hành vi vi phạm của người nước ngoài, làm ảnh hưởng đến an ninh trật tự, phòng cháy chữa cháy và hoạt động, mỹ quan của khu công nghiệp.

Điều 7. Trách nhiệm của người nước ngoài

1. Tuân thủ các quy định có liên quan đến việc người nước ngoài tạm trú tại doanh nghiệp trong khu công nghiệp.

2. Nghiêm cấm các hành vi làm mất an ninh trật tự tại nơi tạm trú, gây ảnh hưởng đến hoạt động chung trong khu công nghiệp.

3. Chịu trách nhiệm trước pháp luật khi có các hành vi vi phạm Quy định này và các quy định pháp luật khác có liên quan.

Điều 8. Trách nhiệm của các cơ quan quản lý nhà nước về tạm trú

1. Ban Quản lý Khu công nghệ cao các khu công nghiệp Đà Nẵng

a) Chủ trì, phối hợp với Công an thành phố Đà Nẵng, các cơ quan liên quan triển khai thực hiện Quy định này đến các doanh nghiệp trong khu công nghiệp.

b) Căn cứ Nghị định số 82/2018/NĐ-CP ngày 22/5/2018 của Chính phủ quy định về quản lý khu công nghiệp và khu kinh tế và các nội dung tại Quy định này, trên cơ sở đề xuất của doanh nghiệp, tổ chức kiểm tra hiện trạng thực tế của doanh nghiệp về việc đáp ứng các điều kiện theo quy định để có văn bản đồng ý hoặc không đồng ý cho người nước ngoài tạm trú tại doanh nghiệp trong khu công nghiệp.

c) Tổ chức, phối hợp với Công an thành phố Đà Nẵng, các cơ quan chức năng kiểm tra, thanh tra việc chấp hành Quy định này và các quy định pháp luật có liên quan tại doanh nghiệp trong khu công nghiệp.

2. Công an thành phố Đà Nẵng

a) Hướng dẫn triển khai Quy định này đến Công an quận, huyện, phường, xã và Đồn Công an nơi có khu công nghiệp để thực hiện thống nhất quy trình, thủ tục khai báo tạm trú, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp thực hiện khai báo tạm trú cho người nước ngoài đúng quy định.

b) Phối hợp với Ban Quản lý kiểm tra các nội dung đăng ký và việc tuân thủ các điều kiện được quy định tại Quy định này và các văn bản pháp luật khác trong quá trình người nước ngoài tạm trú tại doanh nghiệp trong khu công nghiệp.

c) Phối hợp với Ban Quản lý và các cơ quan liên quan đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng có biện pháp xử lý hoặc kiến nghị các cơ quan có thẩm quyền xử lý các hành vi của doanh nghiệp trong khu công nghiệp và người nước ngoài vi phạm Quy định này.

d) Thực hiện các biện pháp nhằm bảo đảm tình hình an ninh trật tự, an toàn xã hội trong các khu công nghiệp.



Điều 9. Tổ chức thực hiện

1. Doanh nghiệp có nhu cầu cho người nước ngoài tạm trú tại doanh nghiệp trong khu công nghiệp phải tuân thủ và thực hiện đầy đủ các điều kiện, thủ tục theo Quy định này.

2. Đối với doanh nghiệp trong khu công nghiệp đã được cơ quan có thẩm quyền cho phép bố trí người nước ngoài tạm trú tại doanh nghiệp theo Quyết định số 49/2012/QĐ-UB ngày 16/11/2012 của Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng về việc ban hành Quy định quản lý tạm trú, lưu trú đối với chuyên gia nước ngoài làm việc tại các doanh nghiệp trong KCN trên địa bàn thành phố Đà Nẵng sau khi hết hạn tạm trú nếu có nhu cầu khai báo tạm trú cho người nước ngoài tại doanh nghiệp trong khu công nghiệp thì thực hiện theo Quy định này.

Điều 10. Sửa đổi, bổ sung Quy định

Ban Quản lý chủ trì, phối hợp với Công an thành phố, các cơ quan liên quan tổ chức triển khai thực hiện Quy định này. Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh vướng mắc, các cơ quan, tổ chức, cá nhân phản ánh về Ban Quản lý để tổng hợp trình Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng xem xét, quyết định. / *u*

**T. L. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Huỳnh Đức Thơ